



## §4. HAI MẶT PHẪNG VUÔNG GÓC

MÔN : HÌNH HỌC

NGÀY: 22 – 2 – 2021

I. Góc giữa hai mặt phẳng

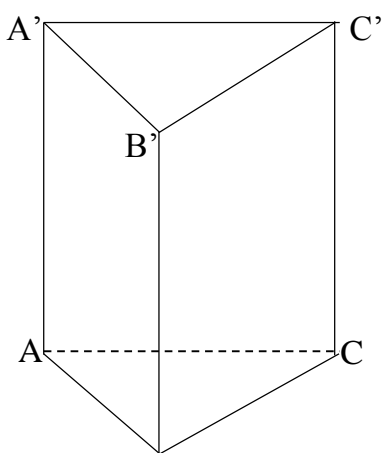
II. Diện tích hình chiếu của một đa giác

III. Hai mặt phẳng vuông góc

IV. Hình lăng trụ đứng, hình lăng trụ đều, hình hộp đứng, hình hộp chữ nhật, hình lập phương

### 1. Hình lăng trụ đứng

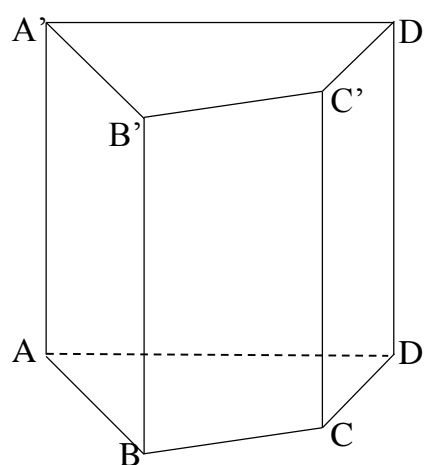
- Hình lăng trụ đứng là hình lăng trụ có cạnh bên vuông góc với đáy.



Hlt đứng tam giác  $ABC.A'B'C'$

Trong hình lăng trụ đứng:

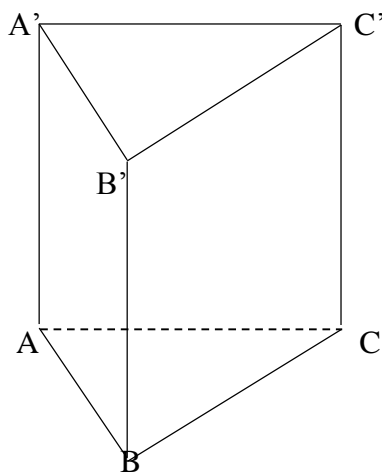
- Các cạnh bên cũng là đường cao (đoạn vuông góc nối hai đáy);
- Các mặt bên là những hình chữ nhật nằm trong các mặt phẳng vuông góc với đáy.



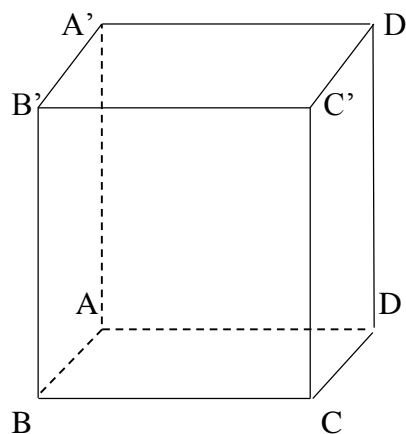
Hlt đứng tứ giác  $ABCD.A'B'C'D'$

### 2. Hình lăng trụ đều

- Hình lăng trụ đều là hình lăng trụ đứng có đáy là đa giác đều.



Hlt tam giác đều  $ABC.A'B'C'$

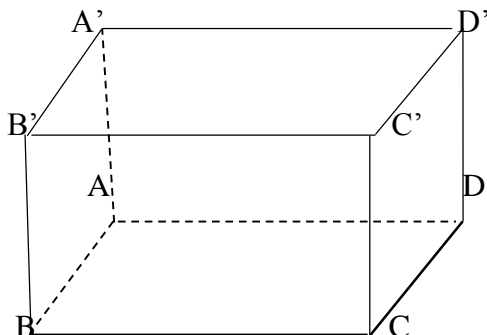


Hlt tứ giác đều  $ABCD.A'B'C'D'$

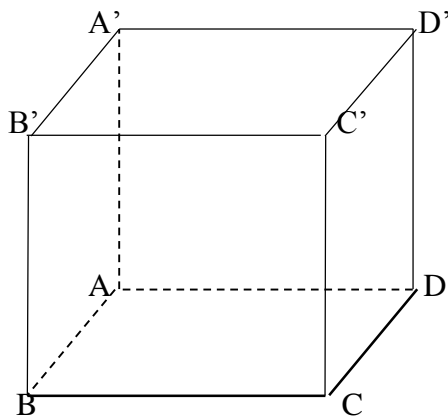
Trong hình lăng trụ đều, các mặt bên là những hình chữ nhật bằng nhau.

### 3. Hình hộp đứng, hình hộp chữ nhật, hình lập phương

- Hình hộp đứng là hình lăng trụ đứng có đáy là hình bình hành.  
Trong hình hộp đứng, các mặt bên đều là hình chữ nhật.
- Hình hộp chữ nhật là hình hộp đứng có đáy là hình chữ nhật.



- Hình lập phương là hình hộp chữ nhật có tất cả các cạnh bằng nhau.



---

#### Nhắc lại:

Nếu tam giác đều ABC có cạnh bằng a, đường cao là AH thì  $AH = \frac{a\sqrt{3}}{2}$ .

Nếu tam giác đều ABC có cạnh bằng 2a, đường cao là AH thì  $AH = \frac{2a\sqrt{3}}{2} = a\sqrt{3}$ .